TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LK** **TỈNH ĐN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày: 05 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LK, TỈNH ĐN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Tố Loan

Bà Lương Thị Bảo Thùy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trực- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố LK, tỉnh ĐN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố LK, tỉnh ĐN tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Bình- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố LK xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2021/TLST-HS ngày 23-02-2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HS ngày 23-3-2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1983 tại: Nghệ An;

Nơi cư trú: Khu phố Núi Đỏ, phường Bàu Sen, thành phố LK, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Điều dưỡng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1957 và bà Trần Thị T, sinh năm 1956; có chồng Chồng là Nguyễn Công L, sinh năm 1982; có 02 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo H được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/11/2021 đến nay. Có mặt.

1. Nguyễn Thị Thúy D, sinh năm 1983 tại: Thừa Thiên Huế;

Nơi cư trú: Khu phố Núi Đỏ, phường Bàu Sen, thành phố LK, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Điều dưỡng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H, sinh năm 1957 và bà Trần Thị H, sinh năm 1965; có chồng là Nguyễn Trung H, sinh năm 1978; có 01 con, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo D được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/11/2021 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số 28 đường Lý Thường Kiệt, phường Xuân An, thành phố LK, tỉnh ĐN. Có mặt.

+ Bà Đinh Thị Bích H, sinh năm 1979

Địa chỉ: Khu phố Bàu Sen, phường Bàu Sen, thành phố LK, tỉnh ĐN. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Nguyễn Công L, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu phố Núi Đỏ, phường Bàu Sen, thành phố LK, tỉnh ĐN. Có mặt.

+ Ông Nguyễn Đình N, sinh năm 1980

Địa chỉ: Số 198/7/12 đường Nguyễn Tri Phương, phường Xuân An, thành phố LK, tỉnh ĐN. Vắng mặt.

+ Ông Lưu Thành C, sinh năm 1964

Địa chỉ: Khu phố Bàu Sen, phường Bàu Sen, thành phố LK, tỉnh ĐN. Có mặt.

+ Bà Hồ Thị T, sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu phố Bàu Sen, phường Bàu Sen, thành phố LK, tỉnh ĐN. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị Thúy D là điều dưỡng của Trạm y tế phường Bàu Sen, thành phố LK. Quá trình làm việc tại đây, H và D có mâu thuẫn với anh Huỳnh Văn T là Trưởng trạm y tế phường Bàu Sen và chị Đinh Thị Bích H là Phó trạm y tế phường Bàu Sen. Do vậy, Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị Thúy D bàn nhau lấy trộm con dấu của trạm y tế phường Bàu Sen, mục đích để anh Huỳnh Văn T và chị Đinh Thị Bích H bị kỷ luật, điều chuyển công tác đi nơi khác. Vào khoảng 22 giờ ngày 19/3/2021, sau khi trao đổi bàn bạc với D qua điện thoại, H lén lút đến Trạm y tế phường Bàu Sen cắt dây nguồn điện cho camera tại Trạm y tế để thực hiện hành vi lấy trộm con dấu mà không bị camera ghi lại. H và D trao đổi thống nhất, D sẽ gọi điện cho anh T hỏi xem khi nào anh T đến cơ quan để H chờ lấy con dấu. Đến 13 giờ ngày 20/3/2021, H đến Trạm y tế chờ anh T lên làm việc, lúc này H đang ở trong nhà vệ sinh của Trạm y tế, do không xác định được anh T đang ở vị trí nào, sợ ra ngoài anh T sẽ thấy nên nhắn tin nhờ D gọi điện thoại cho anh T để H nghe tiếng và xác định được vị trí của

anh T. Lợi dụng lúc anh T mở cửa và đi ra ngoài, H đã vào phòng lấy trộm con dấu và đem ra phía sau Trạm y tế phường Bàu Sen, giấu vào trong bụi cỏ và trèo tường rào phía sau đi về nhà. Đến sáng ngày 22/3/2021, H đến Trạm y tế lấy con dấu đem đi vứt xuống giếng khô trong rẫy nhà dân gần đó. Anh T phát hiện mất con dấu Trạm y tế phường Bàu Sen đã báo Công an. Đến trưa ngày 23/3/2021, do lo sợ hành vi của mình bị phát hiện nên H đã cùng chồng mình là anh Nguyễn Công L nhờ anh Nguyễn Đình N xuống giếng lấy gúp con dấu lên nhưng do giếng sâu vợ chồng bị cáo H và anh N đã thuê một người qua đường (không biết họ tên, địa chỉ) xuống giếng lấy con dấu lên đem trả cho Trạm y tế phường Bàu Sen. Tại Cơ quan điều tra, H và D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình

Tại Bản kết luận giám định số 1108/KLGĐ – PC09, ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh ĐN, kết luận: Hình dấu tròn Trạm y tế phường Bàu Sen – Trung tâm y tế thành phố LK, tỉnh ĐN trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A) so với hình dấu tròn Trạm y tế phường Bàu Sen – Trung tâm y tế thành phố LK, tỉnh ĐN trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M8) do cùng một con dấu đóng ra (bút lục số 47).

Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng thu giữ: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố LK đã thu giữ 01 con dấu hình tròn, trên mặt có in chữ Trạm y tế phường Bàu Sen – Trung tâm y tế thành phố LK tỉnh ĐN. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LK đã xử lý vật chứng trả lại con dấu cho Trạm y tế phường Bàu Sen do anh Huỳnh Văn T là Trưởng trạm y tế nhận lại (bút lục 64, 65).

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS-LK ngày 28/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố LK truy tố các bị cáo về tội: "Chiếm đoạt con dấu của cơ quan, tổ chức" quy định tại khoản 1 Điều 342 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với các bị cáo cụ thể như sau:

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 342; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 35 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 10.000.000 (mười triệu) đồng đến 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 342; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 35 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy D 5.000.000 (năm triệu) đồng đến 10.000.000 (mười triệu) đồng

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm.

* Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói sau cùng: Các bị cáo thấy được hành vi của minh là sai, kính xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố LK, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố LK Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã mô tả, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu hồi được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 13 giờ ngày 20/3/2021, tại Trạm y tế phường Bàu Sen, thành phố LK, tỉnh ĐN, do mâu thuẫn cá nhân trong quá trình làm việc nên Nguyễn Thị Thúy D, Nguyễn Thị H đã có hành vi chiếm đoạt con dấu của Trạm y tế phường Bàu Sen do anh Huỳnh Văn T đang quản lý, rồi H mang đi ném xuống giếng khô trong rẫy nhà dân gần đó. Sau đó anh T phát hiện bị mất con dấu nên đã trình báo Công an phường Bàu Sen, thành phố LK.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Chiếm đoạt con dấu của cơ quan, tổ chức" quy định tại Điều 342 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất đồng phạm: Các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn. Xem xét vai trò của từng bị cáo thấy rằng:

Nguyễn Thị H là người chủ động lôi kéo Nguyễn Thị Thúy D chiếm đoạt con dấu, thể hiện bằng việc trực tiếp cắt dây điện kết nối camera; lấy con dấu và ném xuống giếng.

Nguyễn Thị Thúy D không ngăn cản Nguyễn Thị H mà tiếp ứng thực hành tích cực cùng Nguyễn Thị H bàn bạc kế hoạch; gọi điện cho anh Huỳnh Văn T để biết thời gian và vị trí khi anh Huỳnh Văn T có làm việc tại Trạm y tế phường Bàu Sen hay không sau đó thông báo cho Nguyễn Thị H biết để H thực hiện hành vi phạm tội.

Việc chiếm đoạt con dấu cấp cho Trạm y tế phường Bàu Sen của các bị cáo nhằm mục đích cơ quan có thẩm quyền sẽ xử lý kỷ luật Ban lãnh đạo Trạm y tế phường Bàu Sen, cụ thể là anh Huỳnh Văn T và chị Đinh thị Bích H là người có trách nhiệm bảo quản con dấu.

Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự để phân hóa hình phạt tương ứng với vai trò, vị trí của các bị cáo trong vụ án.Trong vụ án này, bị cáo H là người chủ động khởi xướng, cắt dây diện, và trực tiếp

chiếm đoạt con dấu, vai trò của H trong vụ án là lớn hơn, nên hình phạt cần nghiêm khắc hơn bị cáo D. Đối với bị cáo D tham gia với vai trò giúp sức nên cũng phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra.

[4] Về khung hình phạt của các bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết định khung hình phạt nên chỉ xét xử tại khoản 1 Điều 342 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đánh giá tính chất, mức độ của vụ án là ít nghiêm trọng. Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ tình tiết liên quan đến vụ án; đã ăn năn hối cải về việc làm sai trái của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả bằng việc tìm và trả lại con dấu cho Trạm y tế phường Bàu Sen. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Thời gian qua tình hình dịch bệnh Covid-19 trên cả nước nói chung, địa bàn tỉnh ĐN nói riêng vẫn đang diễn biến hết sức phức tạp, số trường hợp nhiễm bệnh và tử vong trong cộng đồng ngày càng gia tăng. Bản thân các bị cáo là cán bộ ngành y tế, là những người thuộc tuyến đầu trong công tác phòng chống dịch bệnh. Các bị cáo đã có những đóng góp nhất định cho công tác phòng chống dịch của địa phương. Cụ thể, các bị cáo đã được Ủy ban nhân dân thành phố LKtặng giấy khen do đã có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Ngoài ra, bị cáo D có bác ruột là Liệt sĩ. Do vậy, các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như đề nghị mức hình phạt là phù hợp với nhận định trên, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 342; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Đều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị Thúy D phạm tội: "Chiếm đoạt con dấu của cơ quan, tổ chức".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy D 10.000.000 (mười triệu) đồng.

3. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐN;
- STP tỉnh ĐN;
- VKSND TP. LK;
- CQ THAHS CA TP. LK;
- Chi cục THADS TP. LK;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thu Trang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐN;
- STP tỉnh ĐN;
- VKSND TP. LK;
- CQ THAHS CA TP. LK;
- Chi cục THADS TP. LK;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thu Trang